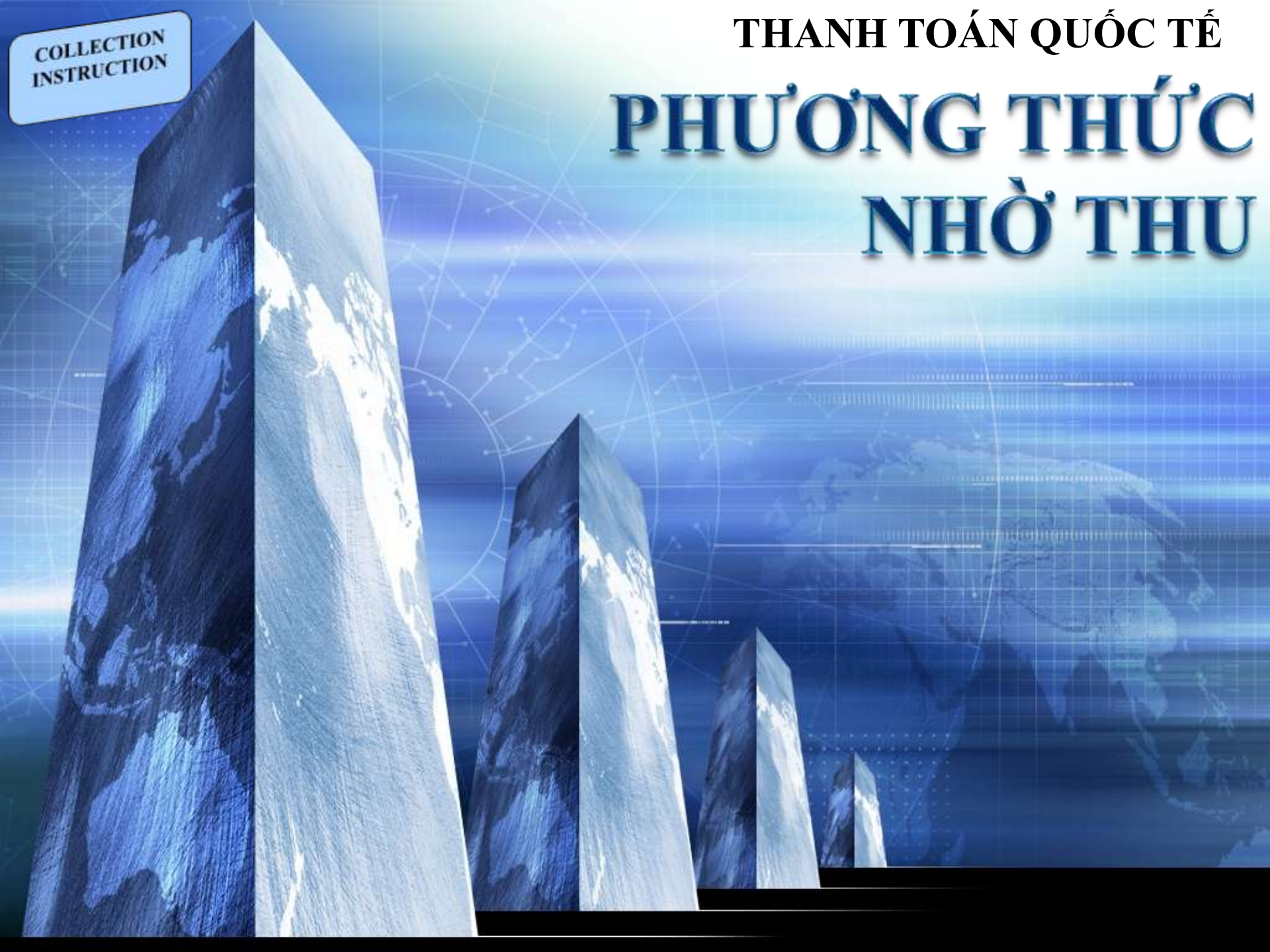


COLLECTION
INSTRUCTION

THANH TOÁN QUỐC TẾ

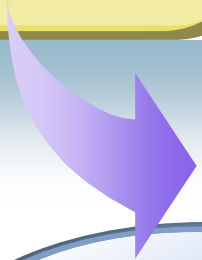
PHƯƠNG THỨC NHỜ THU



PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN NHỜ THU



Hỏi phiếu



**Hình thức
nhờ thu**

Phần 1

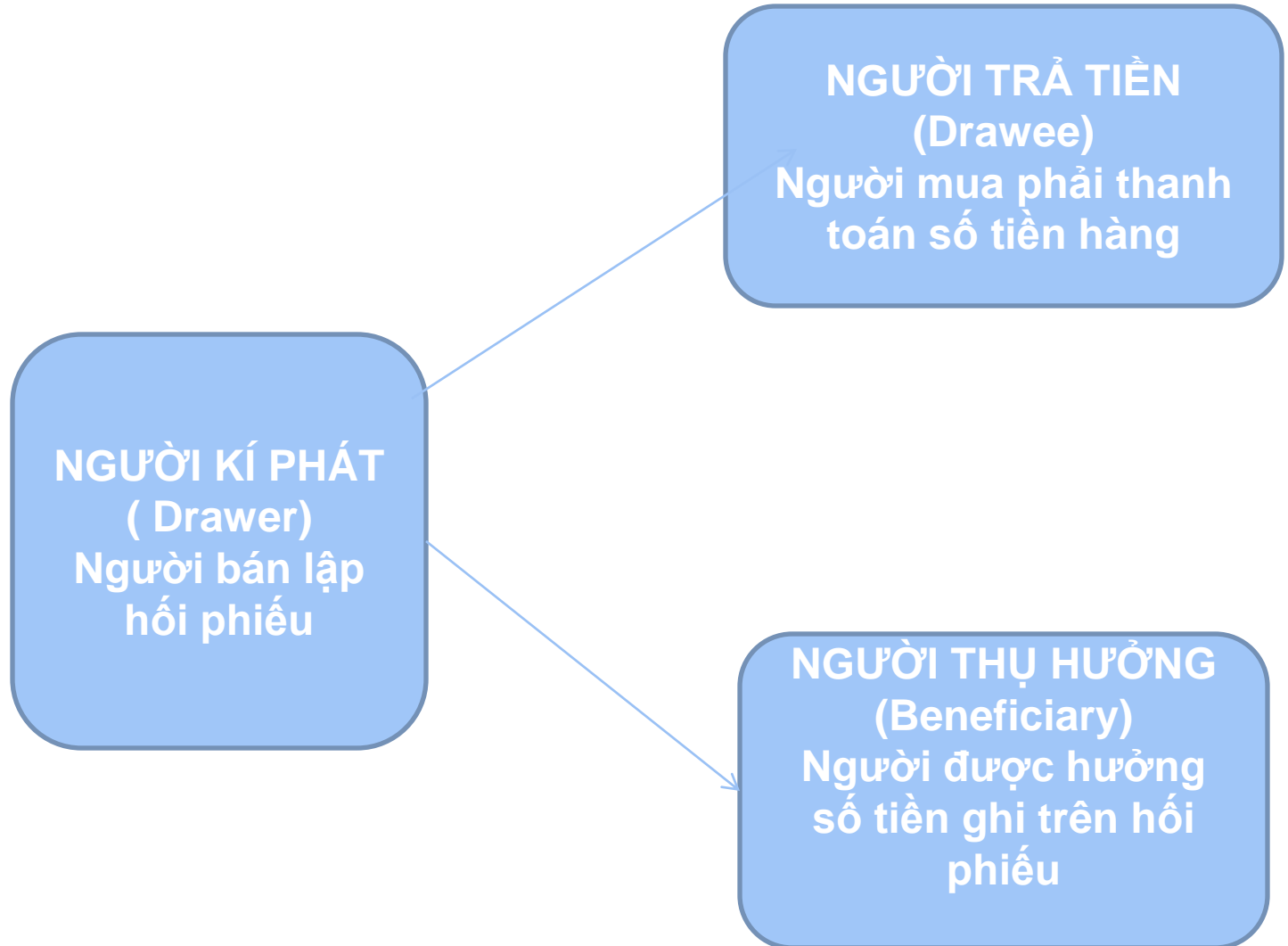
HỎI PHIẾU

HỒI PHIẾU (Bill of exchange, draft)

- ❖ Là mệnh lệnh trả tiền vô điều kiện dưới dạng văn bản
- ❖ Do nhà xuất khẩu ký phát đòi tiền nhà nhập khẩu, yêu cầu người này trả một số tiền nhất định cho người hưởng lợi quy định trên hồi phiếu, tại một địa điểm nhất định và trong thời gian nhất định.



CÁC BÊN LIÊN QUAN



PHÂN LOẠI HỒI PHIẾU

Thời hạn trả tiền

HP trả tiền ngay (Sight Bill)

HP có kỳ hạn (Usance Bill)

Chứng cứ kèm theo

HP trơn (Clean Bill)

HP kèm chứng từ (Documentary Bill)

Tính chất chuyển nhượng

HP đích danh (Nominal Bill)

HP trả cho người cầm phiếu (Bearer Bil)

HP theo lệnh (Order Bill)

Người ký phát HP

HP thương mại

HP ngân hàng

QUY ĐỊNH HỒI PHIẾU

Hồi phiếu được viết bằng tay hay in sẵn đều có giá trị

Sử dụng mực không phai, không được sử dụng mực đỏ hay bút chì

Ngôn ngữ điền vào phải phù hợp và thống nhất với mẫu in sẵn (thường là Tiếng Anh)

Hồi phiếu được lập một hay nhiều bản, thông thường là hai bản

ĐẶC ĐIỂM HỒI PHIẾU

- ❖ **Tính bắt buộc** : Người trả tiền bắt buộc phải trả tiền mà không được từ chối.
- ❖ **Tính trừu tượng** Trên tờ hồi phiếu không ghi rõ nguyên nhân phát sinh của hồi phiếu.
- ❖ **Tính lưu thông** Hồi phiếu có thể chuyển nhượng từ tay người này sang người khác thông qua ký hậu hoặc trao tay trong thời gian hiệu lực.

CÁC NGHIỆP VỤ LIÊN QUAN ĐẾN HỒI PHIẾU

- ❖ **Ký hậu:** là thủ tục chuyển giao quyền sở hữu từ người này sang người khác.
- ❖ **Kỹ thuật :** được thực hiện ngay trên văn bản hồi phiếu bằng các người ký hậu (endorser) ký chuyển nhượng vào mặt sau của tờ hồi phiếu và trao cho người được chuyển nhượng (endorsee).
- ❖ **Các hình thức ký hậu :**
 - Ký hậu theo lệnh (Order endorsement)
 - Ký hậu để trống (Blank endorsement)
 - Ký hậu hạn chế (Restrictive endorsement)
 - Ký hậu truy dài (Without recourse endorsement)
 - Ký hậu có điều kiện (Conditional endorsement)

CÁC NGHIỆP VỤ LIÊN QUAN ĐẾN HỒI PHIẾU

- ❖ **Bảo lãnh hồi phiếu:** là sự cam kết thanh toán hồi phiếu của người thứ ba đối với người thụ hưởng khi đến hạn thanh toán
- ❖ **Kháng nghị hồi phiếu:** đến hạn hồi phiếu không được trả tiền → kháng nghị
- ❖ **Chiết khấu hồi phiếu:** Là nghiệp vụ cho vay của ngân hàng. Chênh lệch giữa hai số tiền là lợi tức chiết khấu

```
graph TD; A(Kỳ hạn trả tiền) --> B(Trả tiền ngay); A --> C(Trả tiền sau);
```

**Kỳ hạn
trả tiền**

**Trả tiền
ngay**

**Trả tiền
sau**

Kỳ hạn trả tiền của hối phiếu



❖ Trả tiền ngay:

Hối phiếu ghi: Trả ngay khi nhìn thấy bản thứ nhất (hai) của hối phiếu này (At ... sight of first (second) Bill of Exchange).

❖ Trả tiền sau:

- Trả sau một số ngày kể từ ngày nhận hối phiếu: Trả 30 ngày sau khi nhìn thấy (At .30.. days after sight)

- Trả sau một số ngày kể từ ngày giao hàng: Trả .30.. ngày sau khi ký vận đơn (At..30.. days after Bill of Lading date)

- Trả sau một số ngày kể từ ngày kí phát hối phiếu: Trả sau 30 ngày kể từ ngày kí phát hối phiếu (At.30.days after Bill of Exchange date).

Hối phiếu dùng trong Phương thức nhờ thu

Bill of Exchange

London, 31 January 2000

Amount US\$ 250,000

At 60 days after sight

pay against this Sole Bill of Exchange

to the order of Ourselves

the sum of US Dollars Two hundred and fifty thousand

for value Received

To:

Singapore Import Banking Company
Bank Street
Singapore

Drawn under UK Export Banking
Company Ltd, Documentary Credit
Nº 12345, Dated 29 September 1999

For and on behalf of:

UK Export Company Ltd

James Smith

James Smith, Director

Phần 2

HÌNH THỨC NHỜ THU

PHƯƠNG THỨC NHỜ THU

Là phương thức thanh toán mà nhà xuất khẩu

- sau khi giao hàng hay cung cấp dịch vụ
- ủy thác cho ngân hàng phục vụ mình
- nhờ thu hộ tiền nhà nhập khẩu
- trên cơ sở hối phiếu và chứng từ hàng hoá liên quan (nếu có).



CÁC BÊN THAM GIA NHỜ THU

- ❖ Người ủy nhiệm thu (Principal)
- ❖ Ngân hàng thu hộ (Collecting bank)
- ❖ Ngân hàng xuất trình (Presenting bank)
- ❖ Người trả tiền (Drawee)

Nhà xuất khẩu

Hối phiếu



Nhà nhập khẩu

```
graph TD; A((CÁC HÌNH THỨC NHỜ THU)) --> B(Nhờ thu trọn); A --> C(Nhờ thu kèm chứng từ);
```

**CÁC HÌNH THỨC
NHỜ THU**

**Nhờ thu
tròn**

**Nhờ thu kèm
chứng từ**

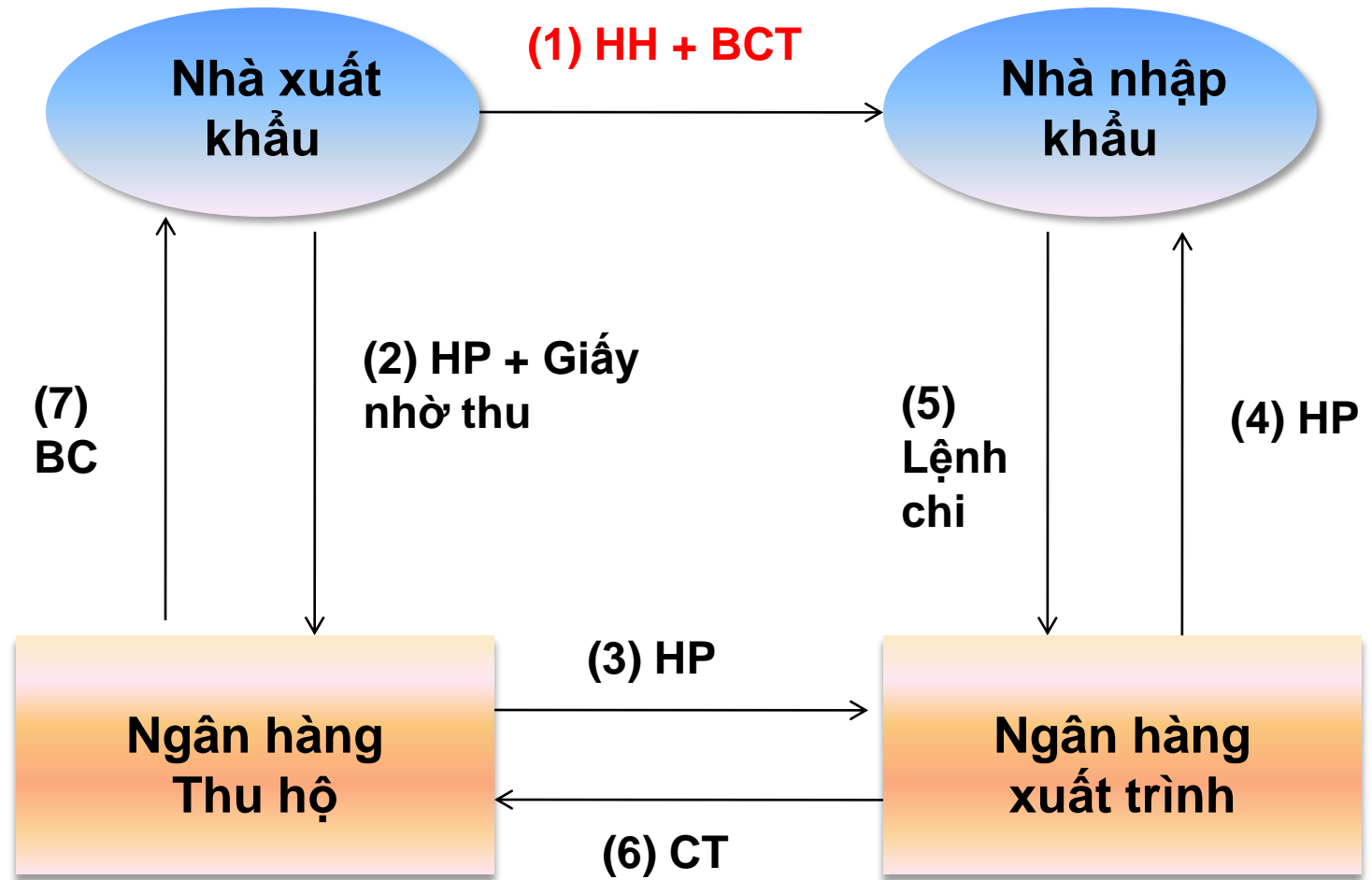
NHỜ THU TRƠN

CLEAN COLLECTION

Nhờ thu trơn là phương thức thanh toán mà tổ chức xuất khẩu **sau khi giao hàng** cho tổ chức nhập khẩu, chỉ ký phát tờ **hối phiếu** (hoặc nhờ thu séc) đòi tiền tổ chức nhập khẩu và yêu cầu ngân hàng thu số tiền ghi trên tờ hối phiếu đó, **không** kèm theo một điều kiện nào cả của việc trả tiền.



QUY TRÌNH NHỜ THU TRƠN



NHỜ THU TRƠN

- ❖ Phương thức nhờ thu trơn không đảm bảo quyền lợi của bên bán, vì việc nhận hàng và việc thanh toán không ràng buộc nhau.
- ❖ Ngân hàng chỉ làm trung gian đơn thuần thu được tiền hay không Ngân hàng cũng thu phí, Ngân hàng không chịu trách nhiệm nếu bên nhập khẩu không thanh toán .
- ❖ Vì vậy nếu là người xuất khẩu ta chỉ nên sử dụng phương thức này trong những trường hợp tín nhiệm hoàn toàn bên nhập khẩu , giá trị hàng hóa nhỏ , thăm dò thị trường , hàng hóa ứ đọng khó tiêu thụ....

CHỈ THỊ THANH TOÁN SÉC NƯỚC NGOÀI FOREIGN CHECK COLLECTION INSTRUCTION

citibank

1. Thông tin khách hàng / Customer's information

Tên khách hàng/ Customer's name: _____

Địa chỉ/Address: _____

Số điện thoại/ Phone no.: _____

2. Thông tin séc/ Check's information

Số séc/ Check number: _____

Loại tiền và số tiền trên séc
Currency and check amount

Thông tin người nhận
Payee's information

Nơi phát hành (tên quốc gia và ngân hàng)
Drawn on (country and bank name)

Ngày phát hành/ Check date: _____

3. Chỉ thị/ Instruction

Thu hộ những séc nói trên và/ Send the above check collection and:

- Ghi có vào tài khoản số/ Credit to account no.: _____
- Chỉ thị khác/ Other instructions: _____

Ghi nợ phí thu hộ và các khoản phí ngân hàng khác (nếu có) từ ngân hàng của người nhận tiền/ Debit collection charges and all other bank charges (if any) from the payee bank:

- Từ tài khoản số/ From account no.: _____
- Từ số tiền ghi trong séc/ From the proceeds of the check: _____

4. Cam kết / Declaration

Tôi/ Chúng tôi xác nhận đã ký vào mặt sau của những tờ séc trên, cùng với số tài khoản sẽ được ghi có được nêu ở mặt sau của séc.
Tôi/ Chúng tôi đồng ý với những Điều Khoản và Điều Kiện liên quan đến việc nhờ thu séc nước ngoài được đề cập ở trên.

I/We confirm that the check(s) has(ve) been signed and endorsed, with the number of the account to be credited printed on the back of the check(s). I/ We agree to the Terms and Conditions with regards to the collection of the above foreign check(s).

Tên và Chữ ký /
Name and Signature

Ngày/ Date _____

NHỜ THU KÈM CHỨNG TỪ DOCUMENTARY COLLECTION

Tổ chức xuất khẩu nhờ ngân hàng thu hộ tiền từ tổ chức nhập khẩu không chỉ căn cứ vào **hối phiếu** mà còn căn cứ vào **bộ chứng từ** hàng hóa gửi kèm theo hối phiếu, với **điều kiện** ngân hàng đồng ý giao bộ chứng từ khi nhà nhập khẩu đồng ý trả tiền hoặc chấp nhận lên hối phiếu.

Nhà xuất khẩu

Ngân hàng

Điều
kiện

Nhà nhập khẩu

Bộ chứng từ

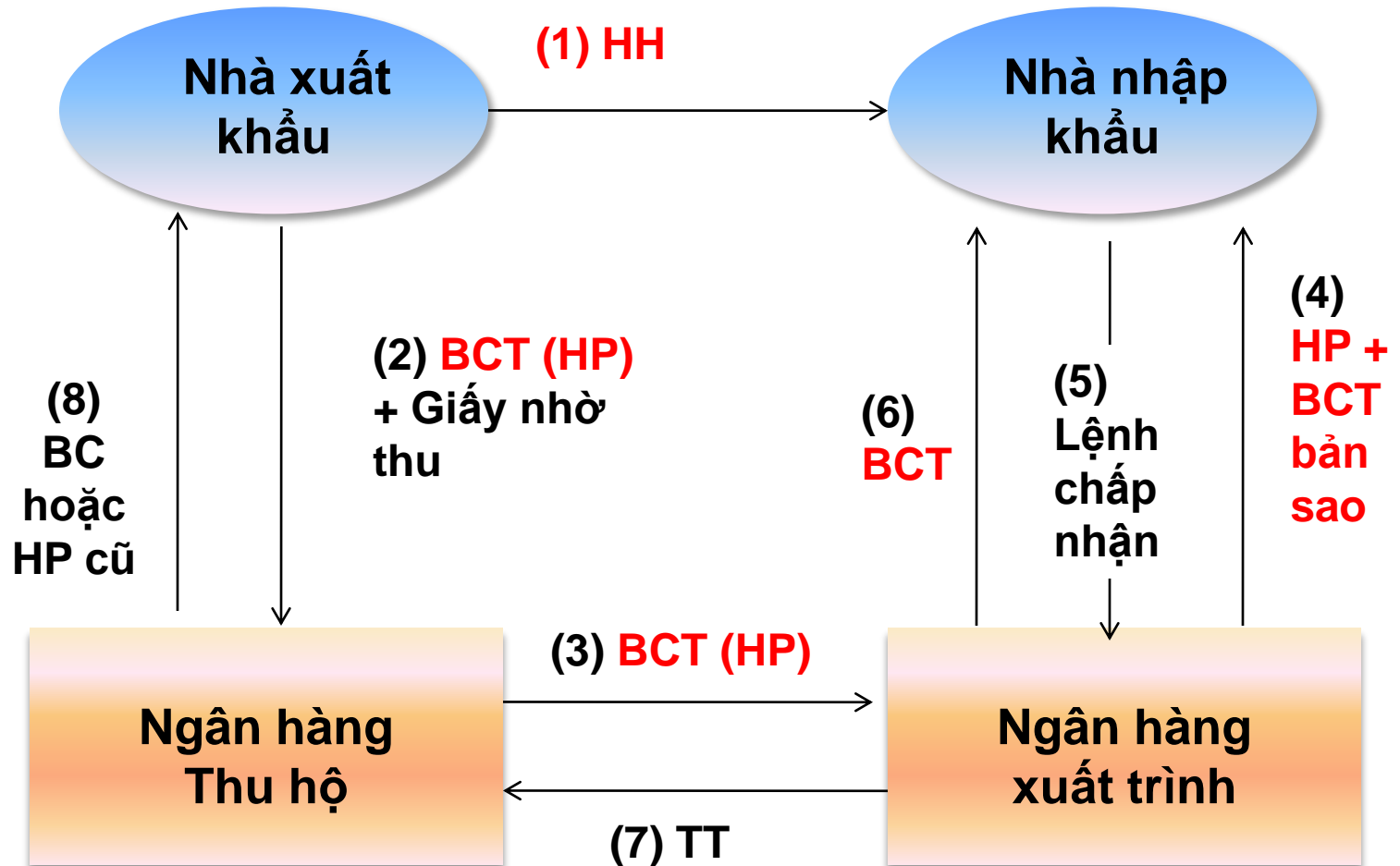
Hối phiếu

NHỜ THU KÈM CHỨNG TỪ

DOCUMENTARY COLLECTION

- ❖ ***D/P Delivery of Document Against Payment***
Nhờ thu theo hình thức thanh toán giao chứng từ
D/P at sight: thanh toán trả tiền ngay
D/P at X days sight: thanh toán hối phiếu có thời hạn
- ❖ ***D/A Delivery of Document Against Acceptance***
Nhờ thu chấp nhận thanh toán giao chứng từ
- ❖ **D/OT: các trường hợp khác D/P và D/A**

QUY TRÌNH NHỜ THU KÈM CHỨNG TỪ



NHỜ THU KÈM CHỨNG TỪ

DOCUMENTARY COLLECTION

- ❖ Phương thức này đảm bảo khả năng thu tiền hơn phương thức chuyển tiền và nhờ thu trơn.
- ❖ Đã có sự ràng buộc chắc chắn giữa việc thanh toán tiền và việc nhận hàng của bên mua.
- ❖ Tuy nhiên việc bên mua có nhận hàng và thanh toán hay không vẫn tùy thuộc vào thiện chí của người mua, như vậy quyền lợi của bên bán vẫn chưa được bảo đảm cao



PHƯƠNG THỨC NHỜ THU

URC 522 (Uniform Rule for Collection)

A. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG VÀ CÁC ĐỊNH NGHĨA

B. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG CỦA NHỜ THU

C. HÌNH THỨC XUẤT TRÌNH

D. NGHĨA VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM

E. THANH TOÁN

F. TIỀN LÃI, LÊ PHÍ VÀ CÁC CHI PHÍ

G. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

GIẤY YÊU CẦU GỬI CHỨNG TỪ HÀNG XUẤT THEO PHƯƠNG THỨC NHỜ THU

Kính gửi : Ngân Hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

Tên đơn vị : _____

Địa chỉ : _____

Hôm nay , Chúng tôi gửi kèm theo đây bộ chứng từ nhờ thu gồm:

Drafts	Invoice	Bill of lading	Packing list	Cert. of Origin					

Đề nghị Ngân hàng gửi nhờ thu qua ngân hàng (tên và địa chỉ đầy đủ) :

Người trả tiền : (tên và địa chỉ đầy đủ) : _____

Theo phương thức nhờ thu :

<input type="checkbox"/> D/P at sight	Số Invoice :
<input type="checkbox"/> D/A _____ days from/after _____	Trị giá nhờ thu :

Phí trong nước do người hưởng (Drawer) người thanh toán (Drawee) chịu.

Phí ngoài nước do người hưởng (Drawer) người thanh toán (Drawee) chịu.

Đề nghị Ngân Hàng ghi có số tiền thu được (sau khi đã trừ phí của Ngân hàng) vào tài khoản của chúng tôi số _____
tại _____

Đề nghị Ngân Hàng gửi chứng từ bằng : DHL/TNT EMS Thư bảo đảm

Nhờ thu này được thực hiện theo "Quy tắc thống nhất về nhờ thu ấn bản số 522 của Phòng Thương Mại Quốc tế" (URC522 của ICC).

Khi cần , xin liên lạc với (Ông/Bà) : _____

Điện thoại số : _____

Phòng thanh toán xuất khẩu

Eximbank ký nhận

Lúc _____ giờ , ngày _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____

Thủ trưởng đơn vị

hoặc người được ủy quyền

(Ký tên đóng dấu)

Người nhận : _____

Số điện thoại : 8210055 , 8231304

BIỂU PHÍ DỊCH VỤ THANH TOÁN QUỐC TẾ

Ban hành kèm theo Quyết định số 2218/2010/QĐ-TGD ngày 24 tháng 11 năm 2010

Có hiệu lực từ ngày 24/11/2010

<i>STT</i>	<i>DỊCH VỤ</i>	<i>MỨC PHÍ</i>	<i>TỐI THIỂU</i>	<i>TỐI ĐA</i>
2.6	Điều chỉnh, tra soát lệnh chuyển tiền	USD5.00		
3	Cung ứng bankdraft	USD5.00		
II	NHỜ THU TRƠN			
1	Séc nhờ thu gửi đi nước ngoài			
1.1	Nhận séc để gửi đi nhờ thu	USD2.00		
1.2	Thanh toán kết quả nhờ thu	0.2%/trị giá bảo có	USD5.00	USD150.00
1.3	Hủy nhờ thu theo yêu cầu	USD5.00		
1.4	Nhờ thu bị từ chối	Theo thực tế phải trả		
2	Séc nhờ thu nhận được	Theo biểu phí NHӨL của OceanBank		
III	NHỜ THU CHỨNG TỪ			
1	Bộ ủy nhiệm thu			
1.1	Đăng ký/Mở giao dịch nhờ thu chứng từ	USD10.00		
1.2	Thanh toán kết quả nhờ thu	0.2 %/trị giá bảo có	USD10.00	USD200.00
1.3	Sửa đổi chỉ dẫn đòi tiền	USD5.00		
2	Bộ chứng từ nhờ thu			
2.1	Đăng ký/Mở giao dịch nhờ thu chứng từ	USD10.00		
2.2	Thanh toán kết quả nhờ thu	0.2 %/trị giá bảo có	USD10.00	USD200.00
2.3	Sửa đổi chỉ dẫn đòi tiền	USD5.00		
3	Hủy nhờ thu theo yêu cầu	USD10.00 + phí trả NH nước ngoài		
4	Nhờ thu bị từ chối	Theo thực tế phải trả		
5	Chuyển tiếp bộ chứng từ nhờ thu cho NH khác			
5.1	Trong nước	USD5.00 + bưu phí thực tế		
5.2	Ngoài nước	USD5.00 + bưu phí thực tế		
6	Tra soát nhờ thu			
6.1	Trong nước	USD5.00		
6.2	Ngoài nước	USD5.00		

PHƯƠNG THỨC NHỜ THU

- ❖ So với L/C, phương thức nhờ thu có chi phí thấp hơn.
- ❖ So với thanh toán ghi sổ, tốc độ thanh toán bằng phương thức nhờ thu nhanh hơn.
- ❖ So với chuyển tiền thì phương thức nhờ thu bảo đảm hơn cho phía người bán



